



SẢN KHOA (OBSTETRICS)

Dashboard ► My courses ► SK ► CHUYÊN ĐỀ 6: CẤP CỨU SẢN KHOA ►
PRETEST 4.6 PHAN 4 12/04/2021

Question 1

Not yet
answered

Marked out of
1.00

1. Trong cuộc sanh thai to, hành động nào là tối ưu cho mục đích phòng tránh kẹt vai?

- ☐ a. Giúp sanh sớm để rút ngắn giai đoạn II của chuyển dạ
- ☐ b. Đánh giá cẩn thận "nghiệm pháp sanh ngã âm đạo"
- ☐ c. Chỉ định mổ sanh thay vì sanh qua đường âm đạo
- ☒ d. Chưa biện pháp nào được khẳng định là tối ưu

Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

2. Ngay khi khám, phát hiện thấy sa dây rốn, phải căn cứ vào 4 yếu tố để quyết định phương thức can thiệp: (1) ngôi thai, (2) tuổi thai, (3) nhịp đập của dây rốn, và (4) tình trạng chuyển dạ. Hãy xếp theo độ mạnh giảm dần của ảnh hưởng của các yếu tố này lên quyết định xử trí?

- ☐ a. (1) → (2) → (4) → (3)
- ☐ b. (1) → (4) → (2) → (3)
- ☒ c. (3) → (1) → (2) → (4)
- ☐ d. (3) → (2) → (1) → (4)

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

3. Yếu tố nào là yếu tố thuận lợi gây kẹt vai?

- ☐ a. Cắt tăng sinh môn và cho rặn sanh quá sớm
- ☐ b. Khung chậu hẹp hay giới hạn ở một/nhiều eo
- ☐ c. Thai 4 kg ở thai phụ có dung nạp glucose bình thường
- ☒ d. Can thiệp giúp sanh sớm khi ngôi thai còn ở các vị trí cao

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

4. Phải lưu ý điều gì trong tiến trình khảo sát nhau tiền đạo?

- ☒ a. Điểm mốc chẩn đoán là mép dưới của bánh nhau so với lỗ trong cổ tử cung
- ☐ b. Việc thực hiện siêu âm qua đường âm đạo có thể dẫn đến xuất huyết ồ ạt
- ☐ c. Nên tầm soát sớm nhau tiền đạo ngay từ siêu âm tam cá nguyệt 2nd
- ☐ d. Chỉ xác lập chẩn đoán gần ngày sanh, khi vị trí nhau đã cố định

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

5. Làm cách nào để ngăn ngừa hiệu quả sản giật ở một thai phụ đã được xác định là có tiền sản giật với dấu hiệu nặng?

- ☐ a. Chấm dứt thai kỳ sau khi đã tạm ổn định được về mặt nội khoa
- ☐ b. Kiểm soát và ổn định thành công huyết áp ở trị số mục tiêu
- ☐ c. Dùng $MgSO_4$ cho đến khi tình trạng nội khoa đã ổn định
- ☒ d. Phải đảm bảo thực hiện cùng lúc cả ba biện pháp trên

Question 6

Not yet
answered

Marked out of
1.00

6. Khi xác định có nhau tiền đạo qua khám thai tuần 29th, chưa từng chảy máu, bắt buộc phải thực hiện ngay điều gì?

- ☐ a. Dùng progesterone cho đến khi tuổi thai đạt đến ≥ 34 tuần
- ☐ b. Thực hiện corticosteroid liệu pháp dự phòng RDS sơ sinh
- ☒ c. Tư vấn về các dấu hiệu nguy hiểm, cách theo dõi tiếp theo
- ☐ d. Trong trường hợp này, phải thực hiện đồng thời (a), (b), (c)

Question 7

Not yet
answered

Marked out of
1.00

7. Khi xem xét chỉ định corticosteroid dự phòng RDS cho một trường hợp nhau tiền đạo, yếu tố nào có thứ tự ưu tiên cao nhất, cho một trường hợp thai phụ lần đầu tiên trong thai kỳ này được xác định là có nhau tiền đạo?

- ☒ a. Nguy cơ sẽ có sanh non là rất cao hay không quá cao (rất cao: thực hiện ngay, không rất cao: trì hoãn)
- ☐ b. Corticosteroid liệu pháp phòng RDS là bắt buộc khi xác định có nhau tiền đạo, độc lập với yếu tố khác
- ☐ c. Tuổi thai ở thời điểm được chẩn đoán xác định nhau tiền đạo (trước 34 tuần: thực hiện, sau 34 tuần: không)
- ☐ d. Vị trí của nhau tiền đạo là bám thấp hay tiền đạo (tiền đạo: thực hiện, bám thấp: trì hoãn thực hiện)

Question 8

Not yet

answered

Marked out of

1.00

8. Yếu tố nào giúp cải thiện khả năng thành công của VBAC?

- ☐ a. Khoảng cách từ lần sinh trước đến lần sinh này đủ dài
- ☐ b. Yếu tố nguyên nhân của lần mổ trước không còn tồn tại
- ☐ c. Vết mổ sinh lần trước là vết mổ ngang đoạn dưới tử cung
- ☒ d. Thành công của VBAC là độc lập với cả ba yếu tố nêu trên

Question 9

Not yet

answered

Marked out of

1.00

9. Trong nhau bong non không do nguyên nhân chấn thương, máu trong khối huyết tụ có nguồn gốc nào?

- ☒ a. Máu tụ có nguồn gốc đơn thuần là máu mẹ, hoàn toàn không có máu thai
- ☐ b. Máu tụ có nguồn gốc đơn thuần là máu thai, hoàn toàn không có máu mẹ
- ☐ c. Hỗn hợp: khởi đầu là máu mẹ, khi diễn tiến nặng sẽ có thêm máu thai
- ☐ d. Hỗn hợp: khởi đầu là máu thai, khi diễn tiến nặng sẽ có thêm máu mẹ

Question 10

Not yet

answered

Marked out of

1.00

10. Trong xử trí nhau bong non, yếu tố nào là bắt buộc phải tôn trọng/tuân thủ?

- ☐ a. Chỉ thực hiện can thiệp một khi chẩn đoán là rõ ràng
- ☐ b. Mổ lấy thai là phương thức kết thúc chuyển dạ tối ưu
- ☒ c. Yếu tố thời gian, can thiệp muộn sẽ dẫn đến kết cục xấu
- ☐ d. Truyền máu là bắt buộc khi đã xác định có nhau bong non

Question 11

Not yet
answered

Marked out of
1.00

11. Trong tư vấn cho sản phụ về thử thách ngả âm đạo trên vết mổ sanh cũ (VBAC), nội dung nào là bắt buộc?

- ☐ a. Khả năng VBAC bị thất bại phải chuyển sang mổ sanh
- ☐ b. Khả năng có thể có vỡ tử cung là không thể bỏ qua
- ☐ c. Tính chất quan trọng của gây tê ngoài màng cứng
- ☒ d. Phải đồng thuận về cả ba vấn đề trên để VBAC

Question 12

Not yet
answered

Marked out of
1.00

12. Hãy giải thích cơ chế phát khởi rối loạn đông máu trong nhau bong non?

- ☒ a. Rối loạn đông máu do tăng tiêu thụ yếu tố đông máu
- ☐ b. Rối loạn đông máu do tiêu sợi huyết nguyên phát
- ☐ c. Rối loạn đông máu do các kháng đông lưu hành
- ☐ d. Rối loạn đông máu do tổn thương thành mạch

Question 13

Not yet
answered

Marked out of
1.00

13. Sự hiện diện của thành tố nào là bắt buộc phải có để có thể xác lập được chẩn đoán nhau bong non?

- ☒ a. Xuất huyết ba tháng cuối, và EFM có tachysystole và biến động thể hiện hypoxia
- ☐ b. Hình ảnh một khối máu tụ sau nhau, quan sát thấy trên siêu âm qua đường bụng
- ☐ c. Tình trạng sốc mất máu, không tương thích với tổng lượng máu đã mất ra ngoài
- ☐ d. Bằng chứng của tình trạng rối loạn đông máu tăng tiêu thụ các yếu tố đông máu

Question 14

Not yet
answered

Marked out of
1.00

14. Khi theo dõi VBAC, việc theo dõi dấu hiệu nào là quan trọng nhất?

- ☐ a. Đau vết mổ cũ
- ☐ b. Ra huyết âm đạo
- ☒ c. Dấu hiệu trên EFM
- ☐ d. Dấu Bandl-Frommel

Question 15

Not yet
answered

Marked out of
1.00

15. Trong khi thực hiện VBAC, hành động nào là bắt buộc phải thực hiện sau khi bé đã thoát âm?

- ☐ a. Bóc nhau nhân tạo và kiểm tra toàn bộ đường sinh dục thường qui
- ☒ b. Theo dõi như sổ nhau thường qui, có chú trọng theo dõi sinh hiệu
- ☐ c. Thực hiện sổ nhau thường qui, kèm siêu âm tìm tụ máu ở vùng chậu
- ☐ d. Thực hiện sổ nhau thường qui, kèm kiểm tra toàn bộ đường sinh dục thường qui

Question 16

Not yet
answered

Marked out of
1.00

16. Dấu hiệu nào có ý nghĩa quan trọng nhất trong thiết lập chẩn đoán vỡ tử cung trong giai đoạn II của chuyển dạ?

- ☐ a. Tình trạng sốc giảm thể tích không giải thích được bằng tổng thể tích của máu mất ra ngoài
- ☒ b. Mất tim thai và mất cơn co một cách đột ngột (trên EFM) theo sau hội chứng vượt trở ngại
- ☐ c. Kiểm tra tử cung phát hiện tử cung không toàn vẹn khi máu mất sau sổ thai trên 500 mL
- ☐ d. Siêu âm phát hiện vết mổ của tử cung không liên tục sau sổ thai

Question 17

Not yet
answered

Marked out of
1.00

17. Quyết định truyền máu khi có băng huyết sau sanh chủ yếu được căn cứ dựa trên yếu tố nào?

- ☐ a. Haematocrite, Hb%
- ☒ b. Tình trạng sinh hiệu mẹ
- ☐ c. Lượng máu mất ra ngoài
- ☐ d. Dấu hiệu rối loạn đông máu

Question 18

Not yet
answered

Marked out of
1.00

18. Khi đã nghi ngờ rằng có vỡ tử cung trong chuyển dạ giai đoạn I, xử trí nào sau đây là thích hợp nhất?

- ☒ a. Mổ ngay mà không cần đủ bằng chứng có vỡ tử cung
- ☐ b. Siêu âm bụng để tìm chứng cứ xác nhận có vỡ tử cung
- ☐ c. Tìm đủ chứng cứ lâm sàng giúp xác nhận vỡ tử cung
- ☐ d. Tìm các dấu hiệu trên EFM giúp xác nhận vỡ tử cung

Question 19

Not yet
answered

Marked out of
1.00

19. Yếu tố nào được xem là nhạy cảm và tin cậy để đánh giá đáp ứng với bù thể tích trong xử trí băng huyết sau sanh?

- ☐ a. Huyết áp
- ☐ b. Mạch
- ☐ c. Áp lực tĩnh mạch trung tâm
- ☒ d. Độ bão hòa oxygen máu (SaO₂)

Question 20

Not yet
answered

Marked out of
1.00

20. Có ba yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến ra quyết định can thiệp cho một trường hợp nhau tiền đạo là: (1) tuổi thai, (2) phân độ nhau tiền đạo, và (3) tình trạng ra huyết âm đạo. Chúng có thứ tự ưu tiên được xem xét ra sao trong lưu đồ ra quyết định quản lý một trường hợp thai phụ đến khám vì có nhau tiền đạo?

- ☐ a. (1) → (2) → (3)
- ☐ b. (1) → (3) → (2)
- ☒ c. (3) → (1) → (2)
- ☐ d. (3) → (2) → (1)

